

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45/2018/HS-ST**
Ngày: 17-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Danh.

2. Bà Trần Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Phan Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 17/5/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2018/TLST-HS ngày 03/4/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu P (Tý Ớt), sinh năm 1990, tại Bà Rịa-Vũng Tàu. HKTT: xã T, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa: lớp 9/12; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha Nguyễn Thành C, mẹ Nguyễn Kim A Vợ: Nguyễn Thị Ngọc Y và có 01 người con sinh năm 2014;

Tiền án: không.

Tiền sự: Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND xã Phước Tỉnh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt 10 tháng tù từ ngày 15/8/2017 theo bản án số 35/2018/HSST ngày 11/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu P, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Thành N và Nguyễn Thị Yến N có mối quan hệ quen biết nhau và đều là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy chung với nhau. Khoảng 16 giờ ngày 18/03/2017, P nhờ Nghĩa chở nhau đến

khu vực nghĩa trang “Kim To” thuộc xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để đi công chuyện. Đến nơi, N dừng xe đứng ở ngoài đường chờ, còn P đi bộ vào khu vực nghĩa trang gặp T (chưa rõ nhân thân lai lịch) và mua 15 gói ma túy (hàng đá) của T với giá 3.000.000đ, P trả trước số tiền 2.100.000đ còn 900.000đ, chưa trả. Sau khi mua được ma túy, P và N hẹn Tr và N về nhà của N tại tổ 1, ấp p, xã T, huyện Đ để cùng nhau sử dụng ma túy. Tại đây, Tr đưa 300.000đ và N đưa 600.000đ cho P để được sử dụng chung ma túy. Tại nhà của N từ ngày 18/3/2017 đến ngày 23/3/2017, P, Tr, N và N đã cùng sử dụng chung hết 04 gói ma túy. Đến khoảng 15 giờ ngày 23/3/2017, P mang theo 11 gói ma túy cùng với Tr và N đi đến quán cà phê “Hoàng Gia” thuộc ấp P, xã T, huyện Đ để uống cà phê. Tại đây, P bị Công an xã T kiểm tra bắt quả tang đang cất giấu 11 gói ma túy trong túi quần mình.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 02 túi nylon màu trắng có viền đầu màu đỏ kích thước 3,5cm x 6,5cm (túi thứ nhất bên trong có 04 gói nylon được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất rắn màu trắng trong suốt và túi thứ hai bên trong có 07 gói nylon được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất rắn màu trắng trong suốt), được niêm phong trong 01 phong bì màu cam, sau khi giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã niêm phong lại vụ số: 69 ngày 30/3/2017; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen vàng nhạt, mặt sau có dán ngang 03 lớp băng keo màu đen; số tiền 258.000đ (tiền cá nhân của P). Hiện đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ quản lý, chờ xử lý.

Tại Bản kết luận giám định số: 69/GĐ-PC54 ngày 30/3/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận: Chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 11 (mười một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong 01 phong bì màu vàng, có hình dấu của Công an xã T và Công an Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Hữu P, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Thị Yến N, Nguyễn Phú Đ, Trung tá Đỗ Văn H, gửi đến giám định có trọng lượng là 1,6319gam, có Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 03/4/2018 truy tố bị cáo Nguyễn Hữu P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận tòa bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đánh giá tính chất, mức độ về hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55, 56 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo 18-24 tháng tù, tổng hợp hình phạt 10 (Mười) tháng tù của bản án số 35/2018/HSST ngày 11/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 28 - 34 tháng tù. Về vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 đề nghị tịch thu tiêu hủy chất ma túy thu giữ trong vụ án và tịch thu sung quỹ Nhà nước 1 điện thoại di động hiệu Nokia do bị cáo sử

dụng vào việc phạm tội, đối với số tiền 258.000đ bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên sung quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Vào khoảng 15 giờ ngày 23/3/2017, tại quán cà phê “Hoàng Gia” thuộc ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Nguyễn Hữu P bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 11 gói ma túy có khối lượng 1,6319gam, loại Methamphetamine. P khai mục đích tàng trữ để sử dụng. Như vậy có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Hữu P (Tý Ôt) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội hướng dẫn về thi hành Bộ luật hình sự 2015; thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. So sánh Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 với Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì Điều 249 có mức hình phạt nhẹ hơn nên áp dụng Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 để xét xử đối với bị cáo.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến các qui định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà việc sử dụng ma túy còn có thể làm giảm sức khỏe của bản thân người sử dụng; gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương và là nguyên nhân dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2017 bị UBND xã T, huyện Đ áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa được xóa tiền sự nhưng lại tiếp tục tàng trữ, sử dụng cho thấy xem thường pháp luật nên phải xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Ngày 11/4/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 10 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” nên tổng hợp với hình phạt của bản án này để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[6] Xử lý vật chứng:

- Chất ma túy được niêm phong trong 01 phong bì màu cam có hình dấu của Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen vàng nhạt bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, đối với số tiền 258.000đ bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với Nguyễn Hữu P, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Thành N và Nguyễn Thị Yến N là bạn bè thường hay góp tiền mua ma túy sử dụng chung với nhau nên khi Tr đưa 300.000đ và Nghĩa đưa 600.000đ cho P để được sử dụng chung không có mục đích mua bán lợi nhuận nên P không cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy; Ngoài ra hành vi P cho các đối tượng trên đều là con nghiện cùng sử dụng ma túy nên căn cứ điểm a, tiểu mục 6.2, mục 6, phần II của Thông tư liên tịch số 17 ngày 24/12/2007 hướng dẫn áp dụng các quy định đối với các tội phạm về ma túy thì hành vi của P rủ bạn bè sử dụng ma túy không cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

[8] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản và mức hình phạt áp dụng là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu P (Tý Ốt) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55, 56 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt Nguyễn Hữu P (Tý Ốt) 18 (Mười tám) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 10 (Mười) tháng tù của bản án số 35/2018/HSST ngày 11/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2017.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy được niêm phong trong 01 phong bì màu cam có hình dấu của Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, vụ số 69 ngày 30/3/2018.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen vàng nhạt và số tiền 258.000đ (Hai trăm năm mươi tám ngàn đồng).

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 44/BB-THA ngày 14/8/2017 và Biên lai thu tiền số 0008802 ngày 11/5/2018).

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu P (Tý Ốt) phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- UBND xã Phước Tỉnh;
- Những người TGT;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

HOÀNG TRÍ THỨC